

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2021/HS-PT
Ngày: 04 - 03 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Kiều Duyên

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Tư
Ông Nguyễn Thành Đăng

- Thư ký phiên tòa: Bà Tăng Thị Bích Trâm – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Hồng Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 07/2021/TLPT-HS ngày 14 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo Huỳnh Chí T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 88/2020/HS-ST ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Huỳnh Chí T, sinh năm: 1996; tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi cư trú: số 39A, khóm T, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh T T và bà Mạc Trần Thu V; có vợ Hồ Duy A (không đăng ký kết hôn) và 02 người con; tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/9/2020 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Phan Thị Mỹ X không có kháng cáo hoặc không có liên quan đến kháng cáo, tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Chí T là đối tượng nghiện ma túy từ tháng 12/2015, vì muốn sử dụng ma túy nên vào sáng ngày 17/9/2020 T dùng mạng xã hội zalo đặt mua ma túy methamphetamine của một người T niên tên Tuấn (không rõ họ tên, địa chỉ) với giá 2.000.000 đồng, sau đó Tuấn hẹn giao ma túy cho T bằng cách gửi qua xe ô tô khách, đến khoảng 18 giờ cùng ngày T ra vòng xoay Tân Ngãi, thành phố V để nhận gói hàng do một người T niên đi trên xe ô tô khách loại 52 chỗ có giường nằm (không rõ biển số) đưa cho T một thùng giấy nhỏ và T đưa 2.000.000 đồng cho người T niên này rồi T đem thùng giấy về nhà tại số 39A khóm T, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. Khi mở thùng giấy T thấy bên trong có một ít bánh ngọt và một bọc nilon có chứa ma túy methamphetamine mà T đã đặt mua, T lấy một ít ma túy ra sử dụng sau đó T điều khiển xe mô tô 93L1 – 31278 đến phòng số 6 của nhà trọ D, địa chỉ số 72/7G đường T, khóm 6, Phường 4, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long là nơi T cùng thuê và sống như vợ chồng với Phan Thị Mỹ X để ngủ. Do lúc này X đi làm không có trong phòng nên T lấy ma túy trong người ra cất giấu toàn bộ ma túy vừa mua vào trong giỏ xách màu hồng để trên đầu giường ngủ rồi T ở lại phòng trọ đợi X về ngủ. Khoảng 14 giờ ngày 20/9/2020 T nghe X nói buồn về chuyện gia đình nên T lấy ma túy methamphetamine ra sử dụng, đồng thời rủ X sử dụng ma túy chung và được X đồng ý.

Đến sáng ngày 21/9/2020 khi X đi làm chỉ còn T trong phòng trọ thì T lấy bọc ma túy methamphetamine ra chia ma túy làm hai bọc nilon, một bọc T cất giấu lại trong giỏ xách màu hồng để trên đầu giường ngủ, còn bọc nilon còn lại T cất giấu trong người và điều khiển xe mô tô về nhà tại số 39A khóm Tân X, phường T, thành phố V, đến khoảng 18 giờ 50 phút ngày 21/9/2020 T quay trở lại phòng trọ số 6 và có đem theo bọc ma túy methamphetamine được cất giấu trong túi nhựa nhỏ hình nón có khóa kéo được gắn chung với chìa khóa xe mô tô được T để trên nệm giường ngủ. Đến 19 giờ cùng ngày T kêu X đi đổi bình gas để về nấu ăn, trong lúc X đi ra cửa thì T lấy túi nhựa hình nón để lấy ma túy ra cất giấu thì có lực lượng Công an thành phố V kết hợp cùng Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Vĩnh Long đến và yêu cầu kiểm tra phòng số 6 của nhà trọ D. Qua kiểm tra phát hiện trên nệm giường ngủ có một bọc nilon chứa ma túy methamphetamine cạnh túi nhựa hình nón gắn chung với chìa khóa xe mô tô mà trong lúc T chuẩn bị cất giấu thì phát hiện lực lượng công an nên bị rút ra, tiếp tục kiểm tra phát hiện trên giường nệm có 01 cân tiểu ly, 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen có sim 0384619017, 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng có sim 0901065629, tiếp tục kiểm tra phát hiện phía trên kệ đầu giường ngủ có 01 điện thoại hiệu Ipad màu vàng trắng, 01 túi xách màu hồng (bên trong có 01 bọc nilon chứa ma túy methamphetamine, 05 ống thủy tinh, 01 kéo, 04 đoạn ống hút nhựa, 01 chai nhựa có nắp màu đen), 01 rổ bên trong có 01 giá để điện thoại (bên trong giá để điện thoại có 01 bọc nilon

chứa ma túy methamphetamine), tại vị trí nền gạch cạnh giường ngủ có 10 ống hút nhựa, kiểm tra bên trong túi quần jean bên trái phía trước của T thu giữ số tiền 500.000 đồng. Qua lấy lời khai T thừa nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy methamphetamine nên lực lượng công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng, tài sản nêu trên.

Tại bản Kết luận giám định số 453/KLGD-PC09 ngày 23/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long xác định: số tinh thể trong suốt bên trong 03 bịch nylon thu giữ là ma túy loại methamphetamine, có khối lượng 4,5469 gam.

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số: 88/2020/HS-ST ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố V đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Chí T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo 03 (ba) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày 21/9/2020.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo vụ án theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 05 tháng 12 năm 2020 bị cáo Huỳnh Chí T có đơn kháng cáo với nội dung: xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo trình bày: bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu quan điểm: sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm số 88/2020/HS-ST ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố V. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo 03 (ba) năm tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày 21/9/2020.

Lời nói sau cùng của bị cáo: xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định

của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: khoảng 19 giờ ngày 21/9/2020 tại nhà trọ Hải Đăng tọa lạc tại địa chỉ số 72/7G đường Trần Phú, khóm 6, Phường 4, thành phố V, lực lượng công an kiểm tra và bắt quả tang Huỳnh Chí T đang cất giữ 01 lượng ma túy methamphetamine và 01 số dụng cụ như kéo, ống hút nhựa, cân tiểu ly.... Tại bản kết luận giám định số 453/KLGD-PC09 ngày 23/0/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long xác định số tinh thể trong suốt bên trong 03 bìch nylon thu giữ là ma túy loại methamphetamine, có khối lượng 4,5469 gam. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ của bị cáo T vì cho rằng mức án là cao so với hành vi phạm tội của bị cáo và bị cáo còn có 02 con nhỏ cần sự chăm sóc của bị cáo. Xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình, bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng, nên cần thiết giảm một phần hình phạt cũng đủ để răn đe giáo dục bị cáo. Do đó, chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3] Lời phát biểu của đại diện Viện kiểm sát là chưa được chấp nhận.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

[5] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo; sửa bản án sơ thẩm số 88/2020/HS-ST ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố V về phần hình phạt.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày 21/9/2020.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Chí T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC: 01;
- TANDCC: 01;
- VKSNDCC: 01;
- VKSND TVL: 02;
- TAND TPVL: 02;
- VKSND + CQĐT TPVL: 02;
- CQTHADS + THAHS TPVL: 02;
- TG + BC: 02;
- PHSCAVL: 01
- STP: 01;
- UBND, CA phường T: 02;
- Lưu VP, lưu hồ sơ vụ án: 02;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Huỳnh Thị Kiều Duyên